TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 423/2017/QĐST-HNGĐ	*Vũng Tàu, ngày 28 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 335/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Thanh H - sinh năm 1968;

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Giang T - sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: 72B D V N, phường R D, thành phố V T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Giang T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Giang T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Giang T xác nhận có 02 con chung tên là Nguyễn Ngọc Mai U – sinh ngày 19-01-2005 và Nguyễn Ngọc Cẩm T – sinh ngày 01-6-2009, ngoài ra không có con nuôi. Trên cơ sở thỏa thuận của ông H, bà T và nguyện vọng của hai con: Bà T được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung, ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng/con.

Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con: Cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự cho đến khi thi hành án xong.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông H và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), ông Nguyễn Thanh H tự nguyện nộp.

Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) ông Nguyễn Thanh H phải nộp.

Toàn bộ số tiền án phí trên được khấu trừ vào 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005798 ngày 13 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông H đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. V T;
- Chi cục THADS Tp. V T;
- UBND xã S L, huyện H S, tỉnh HT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán